

Số: 19/2018/DS-ST

Ngày: 18/9/2018

V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Trần Văn Hà.

Bà Dương Thị Thoa.

-Thư ký phiên tòa : Ông Phan Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2018 về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-DS ngày 10/8/2018, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn : Bà Bùi Thị H – sinh năm 1956.

Địa chỉ: thôn 1, xã B, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

*Người được nguyên đơn ủy quyền: Anh Lê Ngọc T – sinh năm 1985.

Địa chỉ: phường Q, T.P Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, (có mặt).

* Bị đơn: Ông Nghiêm Văn D – sinh năm 1952;

Địa chỉ: xóm 2, xã N, huyện N, Thanh Hóa(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2018 và bản tự khai ngày 22/6/2016 bà Bùi Thị H trình bày: Qua sự giới thiệu của bạn bè năm 2011 ông Nghiêm Văn Dg trú tại xóm 2, xã N, huyện N, Thanh Hóa có hứa xin việc cho con trai bà vào làm việc trong bệnh viện và nhận của gia đình bà 95.000.000đ(Chín mươi lăm triệu đồng). Ông D nhận làm 3 lần; lần 1 là: 5.000.000đ tiền đặt cọc đưa tại nhà, lần 2 là: 80.000.000đ; lần 3 là: 10.000.000đ. Do không xin được việc cho con trai bà nên ngày 15/9/2014 ông D có viết giấy cam kết hẹn

đến ngày 30/10/2014 sẽ trả hết tiền cho bà. Đến nay ông D đã trả cho bà được :78.000.000đ. Số tiền còn lại bà yêu cầu Tòa án buộc ông D phải trả hết cho bà.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông D theo qui định của pháp luật, ông D cố tình vắng mặt không đến Tòa án làm việc nên không có ý kiến của ông D, Tòa án chỉ tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ với bà Bùi Thị H(Thông qua người được ủy quyền là anh Lê Ngọc T). Do ông D vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa ngày 29/8/2018 ông D Vắng mặt nên HĐXX quyết định hoãn phiên tòa theo qui định tại khoản 1 Điều 227 bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay ông D vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nghe ý kiến của người được nguyên đơn ủy quyền trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông D theo qui định của pháp luật. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án ông D vắng mặt nên không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Ngày 29/8/2018 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, ông D vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa. Như vậy việc ông D không đến phiên tòa là trường hợp cố tình vắng mặt, trốn tránh theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. HĐXX tiến hành xét xử lần 2 vắng mặt ông D.

[2]Xét yêu cầu của bà Bùi Thị H: Bà H nại có đưa tiền cho ông D để xin việc làm 03 lần: lần 1 là 5.000.000đ nhưng không có giấy nhận tiền, còn lại 02 lần sau là 90.000.000đ thì có giấy nhận tiền. Bà H công nhận là ông D đã trả cho bà 78.000.000đ. Tại phiên tòa anh Lê Ngọc T là người được bà H ủy quyền rút một phần yêu cầu, anh T yêu cầu ông D trả cho bà H:12.000.000đ.

Xét thấy ông D nhận tiền của bà H là có thật. Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện rõ ông D có nhận tiền của bà H lần 1 là 80.000.000đ; lần 2 là 10.000.000đ. Ngày 15/9/2014 ông D chót có nhận của bà H số tiền 90.000.000đ và hẹn đến ngày 30/10/2014 sẽ thanh toán hết. Ông D đã trả cho bà H 78.000.000đ. Tại phiên tòa anh T rút một phần yêu cầu, xét thấy đó là sự tự nguyện nên chấp nhận.

Vì những nhận định trên HĐXX buộc ông Nghiêm Văn D phải trả lại cho bà Bùi Thị H số tiền:12.000.000đ(Mười hai triệu đồng).

[3]Về án phí: Ông Nghiêm Văn D phải chịu án phí dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 3 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 166 Bộ

luật dân sự. Điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị H. Buộc ông Nghiêm Văn D phải trả lại cho bà Bùi Thị H số tiền là: 12.000.000đ(Mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng, người phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

*Về án phí: Buộc ông Nghiêm Văn D phải nộp: 600.000đ(Sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Bùi Thị H số tiền tạm ứng án phí: 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0002801 ngày 20/6/2018.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt anh T(người được nguyên đơn ủy quyền), vắng mặt ông D. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng ông D thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật .

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án qui định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trung Thu